

Bản án số: 384/2020/HS-ST
Ngày: 30/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng
2. Bà Nguyễn Thị Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 344/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 390/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Phương B; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1981; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 51 đường P, phường 3, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ điện; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thanh K (chết) và bà: Tạ Thị C (chết); Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không

Tiền án:

Bản án số 140 ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/11/2019. Đóng án phí ngày 11/8/2020. (Tài sản chiếm đoạt chưa đủ định lượng nhưng sử dụng tiền án là bản án số 98 để định tội)

Nhân thân: Bản án số 98 ngày 21/7/2006 của Tòa án quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù giam, về tội “Cướp giật tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2008.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/8/2020 cho đến nay.

Bị cáo Lê Phương B có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm: 1974.

Chỗ ở: 116A đường K, khu phố 3, phường H, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 17/3/2020, chị Nguyễn Thị Ánh N đến tòa nhà của mình tại số 120-122 đường K, khu phố 3, phường H, quận Thủ Đức (trước đây cho thuê và đã trả lại đóng cửa từ tháng 10/2019 đến nay) để kiểm tra thì phát hiện 02 cửa phòng ở tầng hầm bị cạy bung gãy khoen cửa, chị kiểm tra trong tòa nhà phát hiện bị mất 01 máy bơm nước, tủ điện và nhiều dây cáp điện với nhiều kích cỡ khác nhau ở các tầng của tòa nhà. Sau đó chị N xem lại camera tại tòa nhà thì phát hiện vào khoảng 12 giờ 53'06'' ngày 14/3/2020 có 01 thanh niên leo vách tường bên hông tòa nhà dùng vật nhọn cạy bung cửa sổ rồi chui vào bên trong đi vòng xung quanh tìm tài sản, chị N ghi và lưu lại đoạn video clip hình ảnh đối tượng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/3/2020, anh Trần Phú Đ là chồng của chị N đến tòa nhà trên kiểm tra thì phát hiện Lê Phương B đang đứng tại vỉa hè trước nhà anh Đ nên đã bắt giữ B và đối chiếu hình ảnh camera đã lưu giữ trước đó xác định B đã cạy cửa chui vào tòa nhà vào ngày 14/3/2020 nên anh Đ bàn giao B cho công an phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức xử lý.

Bản kết luận định giá tài sản số 1124 ngày 29/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đã kết luận 01 máy bơm nước sử dụng điện 3 pha hiệu Goulds Pums 4KW 6HP có giá là 24.000.000 đồng .

Chị Nguyễn Thị Ánh N khai ngoài tài sản là 01 máy bơm nước bị mất trộm, chị Nguyệt còn mất trộm những tài sản sau:

- Dây cáp điện từ tủ điện chính ra máy phát điện hiệu Cadivi CV240 gồm 04 sợi 87m mua mới vào tháng 11/2011 giá 46.779.000 đồng.

- Dây cáp điện từ tầng trệt lên các tầng hiệu Cadivi CV185 tổng chiều dài 236m mua mới vào tháng 9/2011 giá 103.769.000 đồng.

- Dây cáp điện (sử dụng cho hệ thống phòng cháy) hiệu Cadivi (4 co x 35) dài 20m.

- Dây cáp điện sử dụng cho thang máy hiệu Cadivi CV1.5 dài 236m mua mới vào tháng 3/2010 giá 680.000 đồng.

- 02 CPU tủ điện hiệu Cadivi CP 100A lắp đặt vào tháng 11/2011 giá mua khoảng 2.000.000 đồng.
- Dây cáp điện sử dụng tiếp đất hiệu Cadivi CV185 dài 60m mua mới vào tháng 9/2011 giá 26.382.000 đồng.
- Ống đồng máy lạnh loại phi 19.05mm, dày 1.02mm tổng chiều dài 60m mua mới vào tháng 12/2010 giá khoảng 9.000.000 đồng.
- 02 bộ điều khiển (CPU) thang máy mua vào tháng 11/2011 giá 35.000.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 1124 ngày 29/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đã kết luận: 04 sợi Dây cáp điện từ tủ điện chính ra máy phát điện hiệu Cadivi CV240 dài 84m có giá là 20.000.000 đồng; Dây cáp điện từ tầng trệt lên các tầng hiệu Cadivi CV185 tổng chiều dài 236m có giá là 28.000.000 đồng; Dây cáp điện (sử dụng cho hệ thống phòng cháy) hiệu Cadivi (4 co x 35) dài 20m có giá là 2.500.000 đồng; Dây cáp điện sử dụng cho thang máy hiệu Cadivi CV1.5 dài 236m có giá là 100.000đồng; 02 CPU tủ điện hiệu Cadivi CP 100A có giá là 1.000.000 đồng; Dây cáp điện sử dụng tiếp đất hiệu Cadivi CV185 dài 60m có giá là 7.000.000 đồng; Ống đồng máy lạnh loại phi 19.05mm, dày 1.02mm tổng chiều dài 60m có giá là 1.000.000 đồng; 02 bộ điều khiển CPU thang máy có giá là 10.000.000 đồng. Tổng tài sản là 69.600.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Lê Phương B chỉ thừa nhận lấy trộm 01 máy bơm nước, ngoài ra không lấy trộm các tài sản nào khác, phù hợp với hình ảnh, đoạn camera đã ghi nhận trước đó.

* Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Attila màu xám, biển số: 51X5- 5483 (Xe của Lê Phương Bình sử dụng để đi trộm cắp tài sản vào ngày 14/3/2020).
- 01 tu vít có cán màu đỏ dài 20cm (Lê Phương Bình sử dụng để cạy cửa sổ đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản vào ngày 14/3/2020).

Đối với xe mô tô hiệu Attila màu xám, biển số: 51X5- 5483, số khung: 408024 - ME, số máy: 408024 – M9B, kết quả xác minh do chị Trang Thị Ngọc Á đứng tên chủ sở hữu. Kết quả xác minh tại Công an phường Bình Trưng Tây, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh thì chị Á không có ở địa chỉ trên. B khai mua xe trên từ một người không rõ lai lịch vào năm 2019 không làm giấy tờ mua bán xe. B sử dụng xe này để đi trộm cắp tài sản như trên.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Chị Nguyễn Thị Ánh N yêu cầu bồi thường toàn bộ tài sản chị N khai đã bị mất trộm giá trị là 93.600.000 đồng Lê Phương B chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 343/CT-VKS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Lê Phương B về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Phương B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu và kết luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Phương B về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Lê Phương B từ: 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị hại trình bày số tài sản bị mất nhiều hơn chứ không phải chỉ cái máy bơm; tuy nhiên trong vụ truy tố này thì bị hại đồng ý kết luận định giá đối với trị giá máy bơm và yêu cầu bồi thường như kết luận định giá.

Bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì, lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Khoảng 12 giờ 53 phút ngày 14/3/2020, Lê Phương B và tên H (không rõ lai lịch) đã có hành vi lén chiếm đoạt 01 máy bơm nước sử dụng điện 3 pha hiệu Goulds Pumps 4KW 6HP của chị Nguyễn Thị Ánh N tại tòa nhà địa chỉ số 120-122 đường K, khu phố 3, phường H, quận Thủ Đức đến ngày 20/3/2020 thì bị phát hiện bắt giữ. Tổng giá trị tài sản B chiếm đoạt của bị hại là 24.000.000 đồng.

Với hành vi đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Phương B đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Phương B có nhân thân xấu, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với số tài sản khác bị hại bị mất; bị cáo không thừa nhận chiếm đoạt nên chưa xác định được đối tượng thực hiện hành vi chiếm đoạt, Cơ quan điều tra đã có quyết định tách hành vi để tiếp tục xác minh làm rõ, khi làm rõ xử lý sau.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Ánh N đồng ý thống nhất theo bản kết luận định giá tài sản giá trị máy bơm là 24.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo bồi thường, bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị N 24.000.000 đồng nên ghi nhận.

Đối với tên H hiện chưa xác định được lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ khi xác định được nhân thân lai lịch sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô hiệu Attila màu xám, biển số: 51X5- 5483, số khung: 408024 - ME, số máy: 408024 – M9B, kết quả xác minh do chị Trang Thị Ngọc Á đứng tên chủ sở hữu. Kết quả xác minh tại Công an phường Bình Trưng Tây, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh thì chị Á không có ở địa chỉ trên. B khai mua xe trên từ một người không rõ lai lịch vào năm 2019 không làm giấy tờ mua bán xe. B sử dụng xe này để đi trộm cắp tài sản như trên. Do vậy, cần giao Cơ quan Thi hành án dân sự đăng trên phương tiện thông tin đại chúng 06 tháng để tìm chủ sở hữu xe, nếu ai xuất trình đầy đủ tài liệu chứng cứ chứng minh chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại. Quá hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 01 tu vít có cán màu đỏ dài 20cm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo Lê Phương B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Phương B: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2020.

3- Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện: Buộc bị cáo Lê Phương B bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ánh N số tiền: 24.000.000 (Hai mươi bốn triệu) đồng.

4- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao Cơ quan Thi hành án dân sự đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô hiệu Attila màu xám, biển số: 51X5- 5483, số khung: 408024 - ME, số máy: 408024 – M9B, nếu ai xuất trình đầy đủ tài liệu chứng cứ chứng minh chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại. Quá hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 tu vít có cán màu đỏ dài 20cm.

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho NKT2021/34 ngày 11/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

5- Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vũ Thanh Lâm

